

Bản án số: 50/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27/12/2022

V/v “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP, TỈNH PHÚ THỌ**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn M.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Th.

Bà Hà Thị M.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Kiều A - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Liên S - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1982. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 5, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

2. *Bị đơn:* Anh Đỗ Mộng H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu Trung Ngãi, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

(Anh H vắng mặt lần thứ hai không lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày tại đơn khởi kiện và các lời trình bày tiếp theo tại Tòa án như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đỗ Mộng H tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 07/4/2013, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian ngắn, sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể trở về đoàn tụ được nữa đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Mộng H.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng không có con chung, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Đỗ Mộng H:* Trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án cấp tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông qua bà Nguyễn Thị B (Bà B là mẹ đẻ anh H) theo quy định của pháp luật gồm các văn bản: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy

triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa. Bà Nguyễn Thị B cho biết: Hiện nay anh Đỗ Mộng H đi làm ăn không thường xuyên có mặt ở nhà, bà đại diện gia đình nhận thay anh H các văn bản tố tụng của Tòa án tổng đạt cho anh H, bà cho biết anh H đã biết việc Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị Trần Thị H, nhưng vì lý do công việc nên anh H không đến Tòa án để giải quyết ly hôn được. Anh H báo lại với gia đình để gia đình trình bày với Tòa án quan điểm của anh H là anh H nhất trí ly hôn với chị Trần Thị H.

- *Tại giấy xác nhận thông tin về cư trú số 000152/XN ngày 09/11/2022 của Công an thị trấn Yên Lập xác định:* Hiện nay anh Đỗ Mộng H vẫn có hộ khẩu thường trú tại khu Trung Ngãi, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ và không có đăng ký tạm trú ở nơi khác.

- *Tại biên bản xác minh ngày 09/11/2022 Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lập cho biết:* Chị H và anh H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lập ngày 07/4/2013, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay. Đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định pháp luật để giải quyết vụ án.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ phát biểu ý kiến:*

*Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình thu thập, đánh giá chứng cứ từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án. Bị đơn chưa chấp hành quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã lập thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo đầy đủ văn bản tố tụng, đúng quy định pháp luật cho phía bị đơn.

*Về nội dung vụ án đề xuất hướng giải quyết như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Đỗ Mộng H.

Về con chung, về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Căn cứ đơn khởi kiện của chị Trần Thị H, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn”. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28,

điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ cho anh H các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định tại các Điều 171, 172, 173, 174, 175 và 177 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án này không tiến hành hòa giải được theo khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự vì lý do anh H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không lý do và chị Hòa cũng có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải theo khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay anh Đỗ Mộng H vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên không có quan điểm của bị đơn đối với nguyên đơn. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227, điểm b, khoản 1, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đỗ Mộng H.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Đỗ Mộng H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 07/4/2013, đây là hôn nhân hợp pháp.

Chị Trần Thị H xác định nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể trở về đoàn tụ được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Mộng H. Đối với anh Đỗ Mộng H trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đều vắng mặt, tuy nhiên ngày 09/11/2022 Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương và được đại diện gia đình anh Đỗ Mộng H là bà Nguyễn Thị B (Bà B là mẹ đẻ anh H) cho biết anh Đỗ Mộng H có quan điểm nhất trí ly hôn với chị Trần Thị H.

Ngày 09/11/2022 Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Đỗ Mộng H được đại diện Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lập cho biết chị H và anh H sống ly thân nhau từ năm 2014 đến nay.

Xét thấy: Chị Trần Thị H và anh Đỗ Mộng H đã sống ly thân nhau trong một thời gian dài từ năm 2014 đến nay, điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên việc chị Trần Thị H xin ly hôn anh Đỗ Mộng H là có căn cứ, đúng thực tế phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị H, xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Đỗ Mộng H.

Về con chung: Chị Trần Thị H xác định vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Trần Thị H xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[3] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị H và được ly hôn anh Đỗ Mộng H.

Về con chung: Chị Trần Thị H xác định vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Trần Thị H xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm. Xác nhận chị Trần Thị H đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ theo biên lai số AA/2020/0008536 ngày 03/10/2022.

Chị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Anh H vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND thị trấn Yên Lập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn M**

Về án phí: Chị Trần Thị Hòa phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm. Xác nhận chị Trần Thị Hòa đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ theo biên lai số AA/2020/0008536 ngày 03/10/2022.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Mẫu**